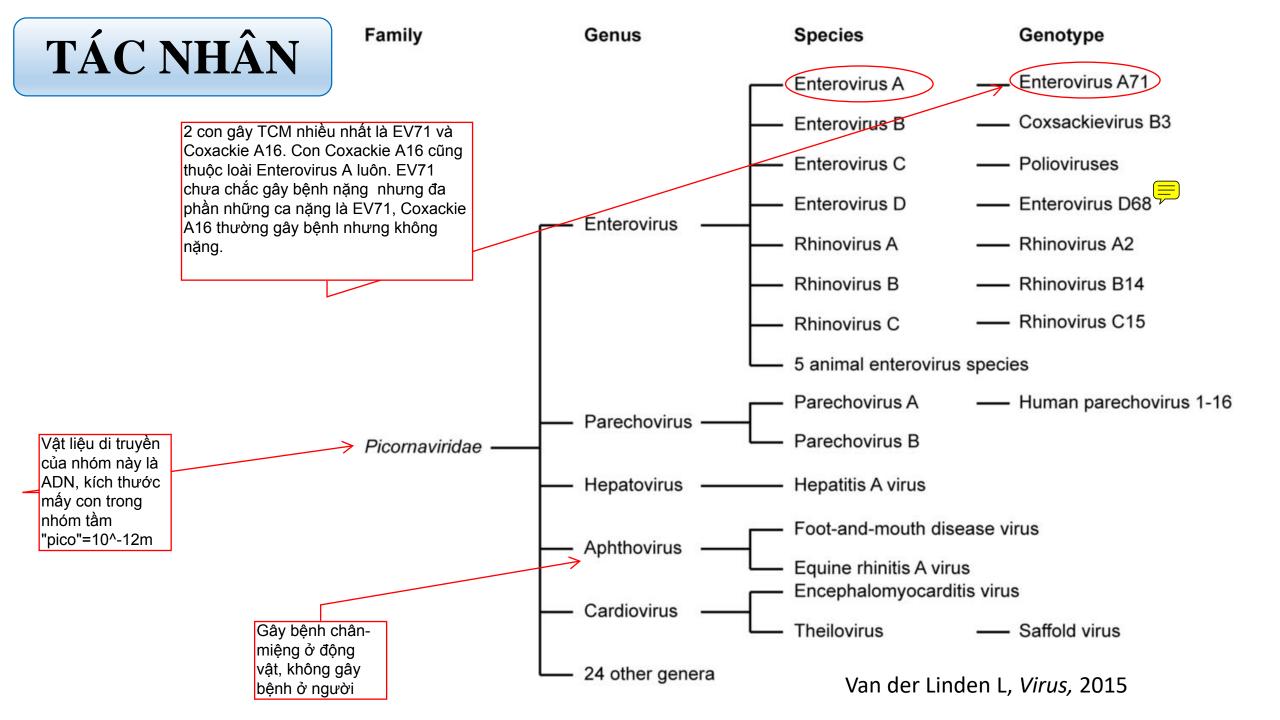
BỆNH TAY CHÂN MIỆNG Ở TRÈ EM

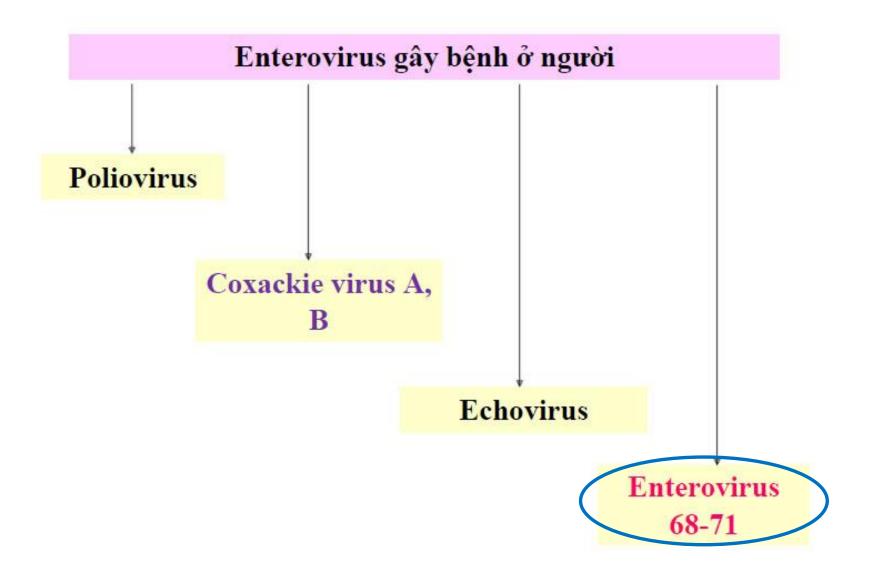
TS. NGUYỄN AN NGHĨA BỘ MÔN NHI – ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM

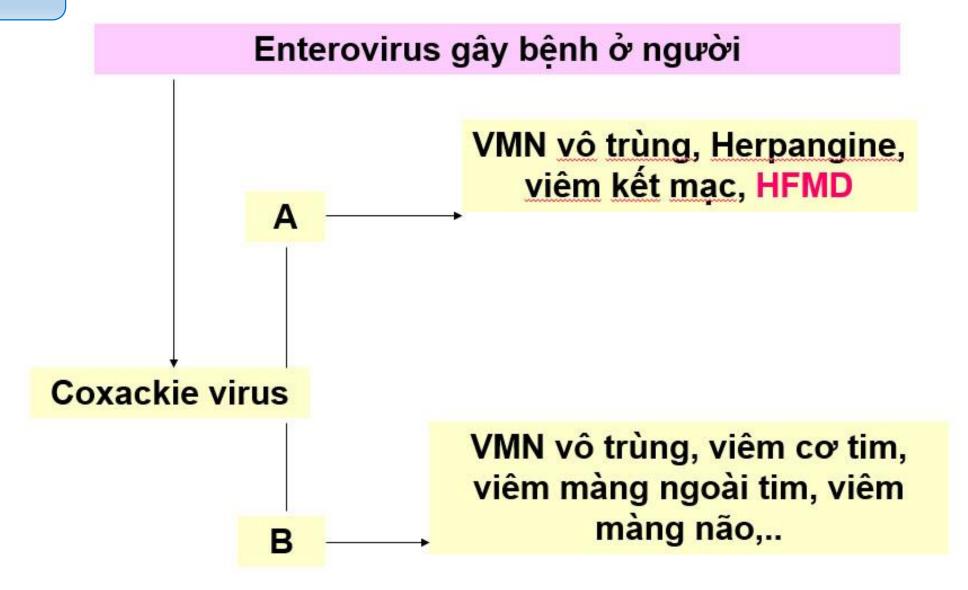
MỤC TIÊU

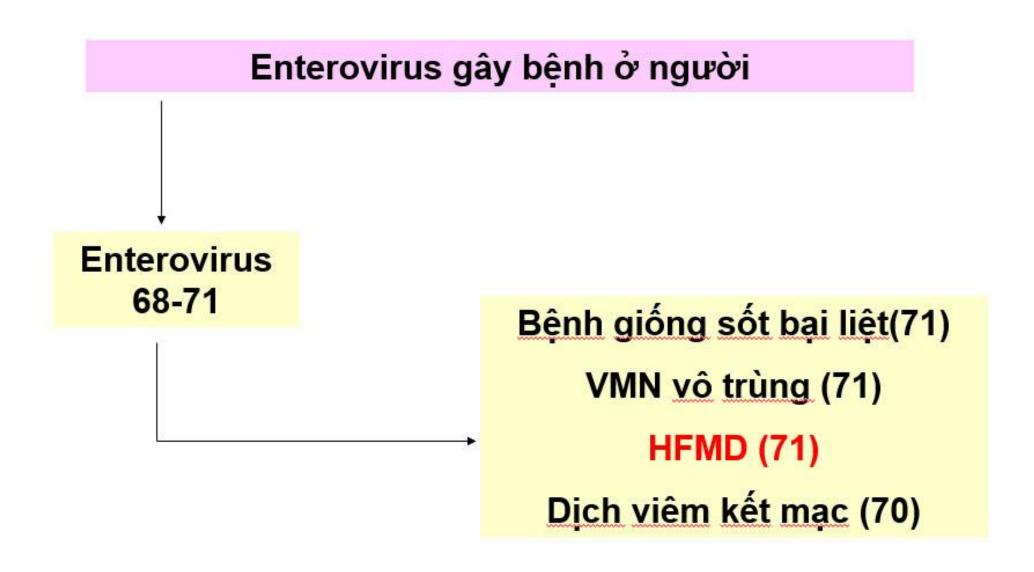
- Mô tả được tác nhân gây bệnh tay chân miệng (TCM)
- Chẩn đoán và phân độ được một trường hợp TCM
- Trình bày và giải thích được các chẩn đoán phân biệt của bệnh TCM
- Áp dụng được phác đồ điều trị TCM của Bộ Y tế vào thực tế lâm sàng

Trung bình từ 3-4 năm có 1 vụ dịch. Hiện nay 2018 đang có dịch, vụ dịch cuối cùng gần đây là vào năm 2012



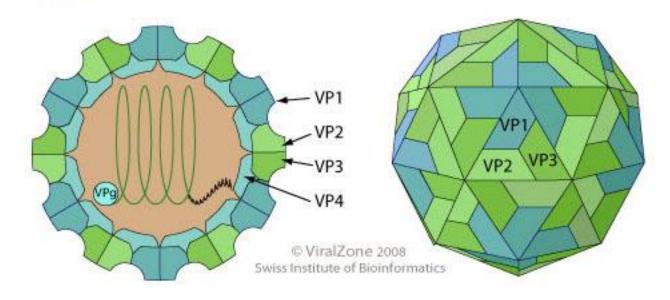


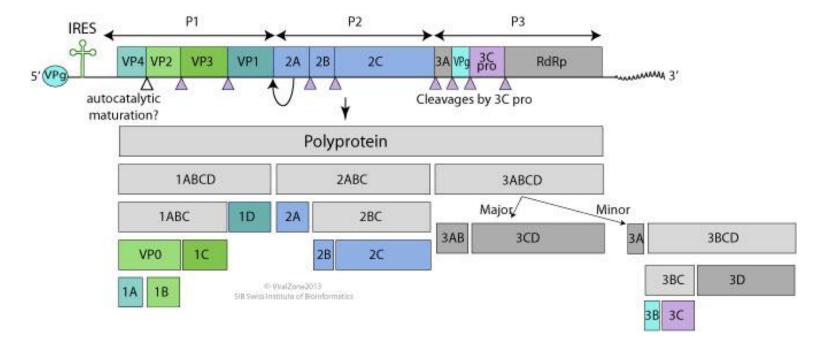




Gồm 20 thiết diện gộp lại với nhau, gồm 4 kháng nguyên VP1-4. VP1,2,3 nằm ở mặt ngoài, VP4 là kháng quan trọng nhất trong sinh miễn dịch, nằm ở trong.

VIRION

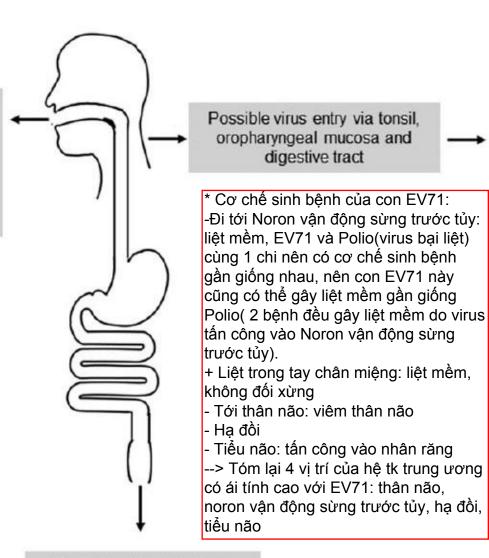




CƠ CHẾ BỆNH SINH



- Bệnh lây qua đường tiêu hóa, cụ thể đường phân miệng là chủ yếu. Đường miệng miệng miệng miệng thơn, phải nồng độ cao qua nước bọt mới lây được. Nhà trẻ là nơi lây quan trọng trong bệnh.
- Vius vào cơ thể tăng sinh ở hầu họng, từ đó xâm nhập vào máu(viremia-nhiễm virus máu) --> theo máu xâm nhập các cơ quan khác: da, não,...
- + Xâm nhập vào não:
 theo sợi trực thần kinh
 vào tủy rồi lên não (đã
 được chứng minh rõ).



virus replication in other tissues Virus Viremia entry into the CNS via skeletal muscle Virus and/or replication motor and nerves shedding from skin

Possible

Encephalomyelitis or acute flaccid paralysis

Virus shedding into feces from tonsil, oropharyngeal mucosa and other possible sites in the digestive tract

Hand, Foot and Mouth Disease / Herpangina

- Viremia
- Systemic inflammation



Central Nervous System Involvement

(hypothalamus, brain stem, spinal cord, cerebellar dentate nucleus)

Systemic inflammation



Automatic Nervous System Dysregulation

Systemic inflammation

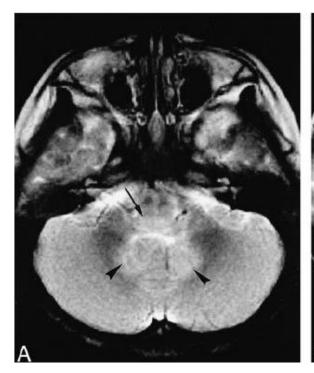


Cardiopulmonary Failure



Dead

MRI NÃO





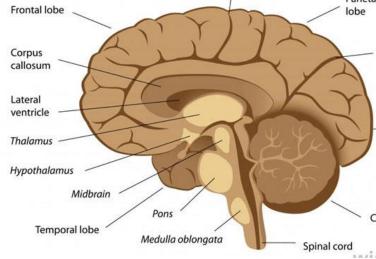


Tổn thương tăng tín hiệu ở 3 tổn thương này đều là ở thân não

A: phía sau hành não (mũi tên) và nhân răng tiểu não (đầu mũi tên)

B: phía sau cầu não (mũi tên)

C: phần trung tâm não giữa (mũi tên)



- Theo lí thuyết là 1 con siêu vi có thể đánh vào bất cứ vị trí nào của não. Nhưng người ta không tìm được bất cứ bằng chứng nào là con EV71 đánh vào đại não
- --> Nói chung con EV71 không làm tổn thương đại não
- Viêm não nhật bản đánh vào não chủ yếu vô Đồi Thị
- HSV1 đánh vào thủy thái dương và thủy trán
- --> Lâm sàng viêm não, chụp cái MRI lên:
- + thấy tổn thương **đồi thị** thì phải nghĩ ngay tới viêm não nhật bản
- + thấy tổn thương **thùy thái dương** và/hoặc **thùy trán** thì nghĩ ngay tới viêm não do HSV-1

BIỂU HIỆN LÂM SÀNG

Theo sinh lý bệnh, vị trí tấn công của nó để suy ra triêu chứng

- * Da niêm: gây các tổn thương dạng Mụn Nước **rời** trên nền hồng ban. Người ta hay nói nhầm sang thương ở TCM là Bóng Nước nhưng thực tế nó là Mụn Nước. Do sang thương >1cm mới gọi là Bóng Nước, trong khi đó sang thương chủ yếu trong tây chân miệng là từ 3-5 mm ở da, 2-3mm ở miệng --> Mụn Nước. Sang thương điển hình của TCM ban đầu là hình thành hồng ban sau đó mới nổi Mụn Nước trên nền hồng ban.
- Khi chỉ có hồng ban mà chưa gặp Mụn Nước thì người ta gọi là hồng ban ẩn(sẩn hồng ban): nhìn thì có vẻ chìm dưới mặt da nhưng sờ thì thấy gồ lên. Khác với:
- Dị ứng: dát hồng ban, không nổi trên mặt da, nhìn thất rất nông.
- * Vị trí hay gặp của mụn nước TCM: đúng như tên bệnh ở tay, chân và miệng.
- Ngoại ban(ban ở da): kích thước 3-5 mm, Mun nước khó vỡ
- Nội ban(ban ở niêm): kích thước 2-3 mm, đầu tiên cũng là hồng ban sau đó mới nổi Mụn Nước, khác với sang thương ngoài da ở chỗ: Mụn Nước trong miệng rất dễ vỡ, loét --> Trẻ đau, quấy khóc, khó bú, chảy nước miếng ra ngoài miệng. Vết loét: khởi đầu là mụn nước vỡ nên vết loét có viền tròn, bầu dục, đều.
- * Phân biệt sang thương của TCM và Thủy đậu:
- TCM: mụn nước ngoài da không vỡ
- Thủy đậu: mụn nước, bóng nước dễ vỡ, đóng mài.

BIỂU HIỆN LÂM SÀNG ĐIỂN HÌNH CỦA BỆNH TAY CHÂN MIỆNG



Cái hình chụp có cái lưỡi cho vui thôi. Vị trí điển hình của mụn nước TCM trong miệng không phải ở lưỡi mà ở phía sau:

- Khẩu cái mềm
- Cạnh lưỡi gà
- Gần trụ amidan

Nhưng: có mụn nước hay vết loét ở bất kì vị trí nào trong miệng cũng phải nghĩ tới TCM. Chỉ là nếu ở vị trí điển hình thì mình nghĩ nhiều hơn. Ví dụ: ở vị trí điển hình thì đưa vô cd sơ bộ, ở vị trí không điển hình thì đưa vô cd phân biệt.

thương hồng ban mụn nước và loét miệng trên trẻ mắc bệnh tay chân miệng

Hand, Foot and Mouth Disease / Herpangina

Fever, lethargy, vomiting, agitation, irritibality, myoclonic jerk, ataxia, wandering eyes



Central Nervous System Involvement



Automatic Nervous System Dysregulation



Cardiopulmonary Failure

(hypothalamus, brain stem, spinal cord, cerebellar dentate nucleus)

Mottled skin, cold sweating, tachycardia, hypertension, hyperglycemia, dyspnea, tachypnea

Hypotension/shock; pulmonary edema/hemorrhage/heart failure

4 vị trí tổn thương ở não và triệu chứng:

1)Tổn thương Ha đồi: Sốt cao không ha(tăng thân nhiệt ác tính). Vì sao gọi là ác tính? Sốt bình thường do tác nhân nôi hay ngoai sinh tác động lên vùng Ha đồi còn bình thường, nó hiểu cần phải phản ứng để nâng Set point lên --> tăng chuyển hóa tế bào để nâng nhiệt độ lên mức Set point; là cái tốt do giúp ức chế, tiêu diêt vi khuẩn, siêu vi, giúp hê miễn dịch hoạt động tốt hơn. Còn tăng thân nhiệt ác tính trong TCM là Hạ đồi nó bị hư rồi, không còn 1 trung tâm điều nhiệt, nó sốt quá cao, thường > 40 đô, gây ảnh hưởng đến chuyển hóa cơ thể, gây tổn thương não, mà dùng thuốc thì lại không hạ. --> Nếu tay chân miệng mà có sốt cao không ha là phải nghĩ tới tổn thương Ha đồi

2) Tổn thương Thân não: Giật mình, ói, rối loạn tim mạch hô hấp(Trung tâm ói, trung tâm hô hấp, tim mạch đều nằm ở Thân Não; Trung tâm hô hấp nằm ở Thân Não thấp). Giật mình là 1 triệu chứng sớm trong tổn thương Thân não. Nếu 1 đứa ko bị TCM thì giật mình có tầm 6,7 nguyên nhân gì đó, đứa bình thường nhiều khi còn có giật mình mà. Nhưng 1 đứa TCM có giật mình thì phải nghĩ ngay là nó gd 2 rồi, nó bắt đầu có biến chứng Thân Não rồi, thay đổi ngay thái đô xử trí. (Tiếp bên kia)

	Frequency					
Purely neurological manifestations						
Encephalitis, especially brainstem	Frequent					
Acute flaccid paralysis (anterior myelitis)	Frequent					
Encephalomyelitis	Frequent					
Aseptic meningitis	Very frequent					
Cerebellar ataxia	Infrequent					
Transverse myelitis	Rare					
Neurological and systemic manifestations						
Brainstem encephalitis with cardiorespiratory failure	Frequent					
Manifestations indicative of immune-mediated mechanisms						
Guillain-Barré syndrome	Infrequent					
Opsoclonus-myoclonus syndrome	Rare					
Benign intracranial hypertension	Rare					
Modified from McMinn,34 with permission of John Wiley and Sons.						
Table 2: Neurological syndromes associated with enterovirus 71 infection						

Rối loạn hô hấp: thì đủ triệu chứng, cái gì cũng có: thở không đều, khó thở, ngưng thở, khò khè, thở rít,...

Rối loạn tim mạch: thường theo chiều hướng giao cảm do vùng trung tâm tim mạch chỗ thân não là vùng PHÓ GIAO CẨM, chức năng về phó giao cảm nó bị hư rồi thì đương nhiên nó sẽ kéo chức năng tim mạch về phần ưu thế GIAO CẨM. Triệu chứng: mạch nhanh, HA tăng ở gd đầu, giai đoạn sau nó suy rồi thì tụt HA, sốc, phù phổi cấp.

- Tổn thương Tiểu Não: Rung chi, rung thân, đi loạng choạng.
- 4) Tổn thương Noron vận động sừng trước tủy: Liệt mềm, không đối xứng. Tự nhiên 1 đứa TCM mà có liệt nửa người(liệt đối xứng) là coi chừng có tổn thương đại não, coi lại chẩn đoán hay coi chừng có kèm bệnh khác.

Ooi MH, Lancet Neurology, 2010

TIẾP CẬN CHẨN ĐOÁN

CHẨN ĐOÁN LÂM SÀNG

Lý do trẻ đến khám rất đa dạng, cần khám kỹ để tìm hồng ban, mụn nước ở lòng bàn tay, lòng bàn chân và các vết loét miệng, bất kể bệnh nhân đến khám vì

lý do gì

Diễn tiến thường của 1 bệnh TCM nặng là từ nhẹ đến nặng: Sang thương da niêm --> Rối loạn hệ TK thực vật --> Thần kinh, hô hấp, tim mạch.

Nhưng thực tế có nhiều ca không điển hình: vô khám thì chỉ mới có sang da niêm, 8h sang nhảy cái đùng sang độ III, có suy hô hấp, đạt nội khí quản luôn. TCM 1 khi trở nặng là khá khó điều trị do trở tay không kịp.

Các trường hợp bệnh nhẹ, bệnh nhân được đưa đến phòng khám vì:

- Trẻ có nổi hồng ban và/hoặc mụn nước lòng bàn tay lòng bàn chân
- Trẻ sốt và khám thấy có hồng ban tay chân miệng hoặc loét miệng

2 trường hợp thường nhất đến khám vì TCM:

- Có hồng ban và mụn nước điển hình ở tay, chân miệng --> Dễ chẩn đoán.
- Chỉ có sốt và lở họng, không có ban ở tay chân. Nhưng Việt Nam là vùng dịch tễ của TCM ở VN, bất kì 1 đứa nào đến khám vì sốt và lở họng đều phải có nghĩ tới TCM(Có nghĩ thôi chứ ko phải lúc nào cũng đưa lên chẩn đoán hàng đầu. Hiểu chứ hả?). Nghĩ tới nó là chẩn đoán số 1 khi vị trí lở ở nơi điển hình trong miệng(phía sau), để theo dõi sát. Còn nếu ở vị trí ko điển hình thì cd phân biệt thôi.

Các trường hợp bệnh nhẹ, bệnh nhân được đưa đến phòng khám vì:

 Trẻ nhỏ ăn uống kém, chảy nước miếng liên tục (nhểu nhão - dribbling) do loét miệng làm trẻ đau nên không dám nuốt

> Nếu nó lớn thì nó than đau họng.
> Còn đứa nhỏ không có biết nói gì, chỉ thấy nó phèo nước miếng ra.

Trẻ lớn đến khám vì đau họng

Các trường hợp bệnh nặng, thân nhân đưa trẻ đến trong tình trạng cấp cứu

- Sốt cao liên tục khó hạ, lừ đừ
- Giật mình chới với, thất thần 4
- Run chi
- ↑ Đi loạng choạng

Thả xuống cho nó đi: nó sẽ đi loạng choạng như say rượu. Nhưng phải hỏi 2 câu để check:

- Nó biết đi vững chưa? Nó chưa biết đi mà thả con ngừ ta xuống zi thì tội quá.
- Bình thường ở nhà có đi như vậy không?

Khai thác giật mình trên LS phải cẩn thận, do nó thay đổi hoàn toàn xử trí của mình.

- 1 triệu chứng giật mình điển hình:
- + rất nhanh, chỉ trong 1/20s. Nó nhanh tới mức chớp mức 1 cái là không kịp thấy luôn, đứa nhỏ chỉ có giật bắn người lên 1 cái rồi hết.
- + khác so với bình thường, nhiều đứa trước h ngày nào nó cũng giật mình. Bà mẹ sẽ khai: bình thường nó sẽ giật mình lúc nghe tiếng động hay gì đó. Còn lần này không có ồn nó cũng giật mình và giật mình nhiều hơn bình thường.
- * Xác định Run chi cũng rất quan trọng. Do chỉ cần có Tổn thương TIỀU NÃO là xác định nó là Độ IIB nhóm 2 rồi: là phải nằm ICU và truyền IVIG rồi. Rõ ràng là chỉ cần xác định sai triệu chứng này là điều trị nó khác ngay lập tức nên phải cẩn thận.
- * Phải phân biệt Run chi với:
- Run do sợ bác sĩ
- · Run do sốt cao.
- Run chi do Parkinson: Càng không chú ý thì càng run, còn run chi do tổn thương tiểu não thì càng chú ý càng run. Bình thường khám cái này là cho đứa nhỏ cầm cây viết. Phân biệt cái này cho vui thôi chứ mấy đứa nhỏ thì không có bị Parkinson đâu.

Những ca có run chi bắt buộc phải cặp nhiệt ở hậu môn, chứ cặp ở nách nó run run thì sao chính xác được, cặp sai rồi lại nói là ngừ ta không sốt nữa.

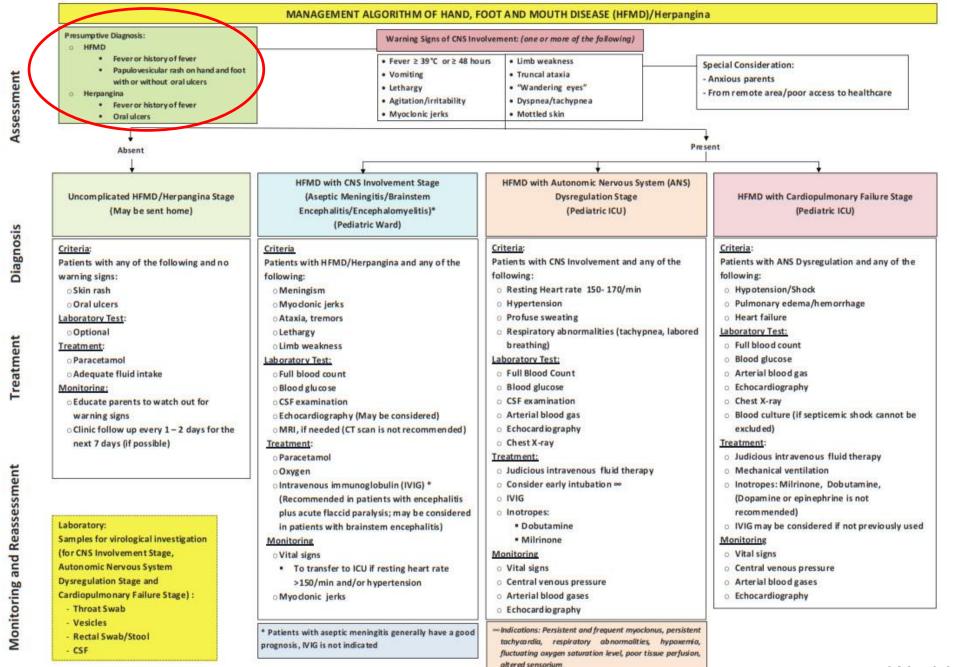
- * Tổn thương tiểu não trong TCM là tổn thương vĩnh viễn không hồi phục
- --> Nên lúc nó tới mình mà có run chi thì mình khám phải có(nó không có thoáng qua như giật mình) --> Nên bà mẹ khai là có run chi, mà tới mình khám mà không có thì cái đó không phải run chi rồi

Các trường hợp bệnh nặng, thân nhân đưa trẻ đến trong tình trạng cấp cứu

Co giật

Co giật trong TCM liên quan tới SỐT CAO. Thường co giật người ta nghĩ tới đại não, nhưng mà co giật trong TCM thì không liên quan tới đại não, do con này đâu có đánh vô đai não.

- Khó thở, tím tái
- Đặc biệt, trẻ lớn có thể than nhức đầu, tức ngực (dấu hiệu nặng)
- Đôi khi được đưa đến trong tình trạng ngưng tim ngưng thở



Nghiên cứu của WHO năm 2011 toàn là nghiên cứu ở châu Á, không mời Mỹ và châu Âu. Do Mỹ với châu Âu, TCM của nó toàn là Coxackie A16, bênh TCM bên nó nhẹ hều à, không có bệnh nặng, TCM của nó như cảm cúm thông thường thôi.

World Health Organization , 2011

Presumptive Diagnosis:

- O HFMD
 - Fever or history of fever
 - Papulovesicular rash on hand and foot with or without oral ulcers
- Herpangina
 - Fever or history of fever
 - Oral ulcers

Nhiều khi bệnh nhi tới chỉ có lở miệng ở vị trí điển hình của TCM mà không có sốt thì cũng phải có nghĩ nhe tới TCM

Bạn sẽ hỏi gì và khám tìm gì ở bước kế tiếp?

Trong TCM chỉ có thể ngoài da niêm đơn thuần(độ I) là điều trị ngoại trú. Còn lại phải nằm viện hết do có tổn thương TK rồi

10 dấu hiệu của tổn thương TK bên dưới:

World Health Organization , 2011

Warning Signs of CNS Involvement: (one or more of the following)

- Fever ≥ 39°C or ≥ 48 hours
- Vomiting
- Lethargy
- Agitation/irritability Kích thích
- Myoclonic jerks Giật mình

- Limb weakness
- Truncal ataxia
- "Wandering eyes"
- Dyspnea/tachypnea
- Mottled skin

Giật nhãn cầu. Trong TCM kiểu giật gì cũng có: ngang, dọc, xoay tròn.

Lethargy: ngủ gà--> tổn thương Thân Não. Khám: nó ngủ mình kêu dạy trả lời đúng hết, vừa xong quay ra ngủ tiếp. Nhưng coi chừng nhầm với buồn ngủ quá, nên khám cái này là phải kêu bà mẹ ra rửa mặt, đi qua đi lại 5p cho nó tỉnh táo. Trong TCM rối loạn tri giác nó biểu hiện sớm là: ánh mắt vô hồn, ko nhìn mình. Còn ngủ gà là trễ rồi.

Thân não là đường đi của hệ thống lưới hướng lên, nên trong TCM ko có tổn thương đại não, có tổn thương thân não cái là bn có thể mê rồi.

Mottled skin: Da nổi bông. Do rối loạn vận mạch. ví dụ: 1 đứa TCM sờ thấy 1 chân lạnh ngắt, 1 chân bình

BIẾN CHỨNG THẦN KINH NẶNG – VIỆM THÂN NÃO

Thần kinh (Thân não chung)

Giật mình chới với Rối lọan tri giác Co giật Co gồng mất vỏ, mất não Tăng đường huyết

Tứ chứng viêm thân não

Sốt cao liên tục > 39°C

Sốt cao

Viêm thân não

Thở nhanh Thở bụng (phù phổi mô kẽ) Thở co kéo liên sườn Phổi có ran ẩm (OAP cánh bướm) Ngưng thở

Mạch nhanh > 200 Huyết áp tăng

→ Huyết áp tuột

→ Sốc

Tim mach

Hô hấp

Diễn tiến bệnh tay chân miệng

Giai đoạn biến chứng của TCM, cần theo dõi sát là ngày: 2-5. Của SXH là: ngày 3-6

Ngày bệnh	1	2	3	4	5	6	7
Sốt		Sốt c					
Thần kinh		Giật mình chới với Yếu chi Đảo mắt	1	Co giật Hôn mê	Hôn mê Mất vỏ Mất não		
Hô hấp			Thở nhanh Thở bụng Phù phổi mô kẽ	Co kéo OAP	Ngưng thở		
Tuần hòan			Mạch ↑ HA → / ↑	Mạch ↑↑ HA ↑↑	M=O HA=0		
Giai đọan	Sốt		Nguy hiểm				: hồi

CHẨN ĐOÁN PHÂN BIỆT





Bóng nước phân bố theo dây thần kinh liên sườn trong bệnh zona

Zona ở bé mà có 2 bên --> Suy giảm miễn dịch bẩm sinh hay

mắc phải(HIV).



Mụn nước do Herpes simplex 1

HSV1: mụn nước hình chùm, phân bố quanh môi.

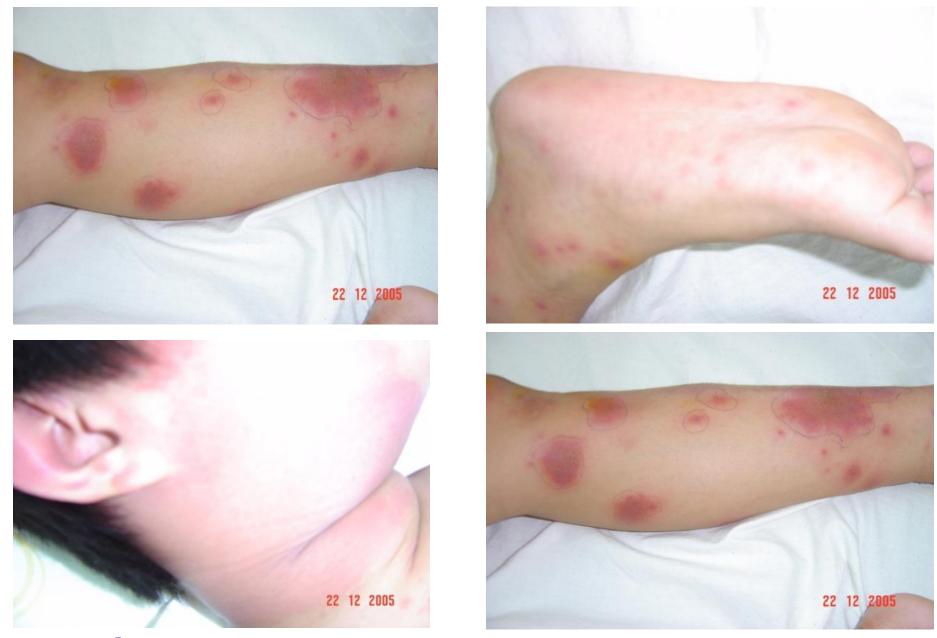


Sang thương da do rôm sảy



Phát ban do siêu vi khác

Giai đoạn phát ban của nhiễm siêu vi là đứa con nít nó tươi vậy đó.



Hồng ban ở trẻ dị ứng với acetaminophen



Hồng ban bóng nước ở trẻ nhiễm trùng huyết



Tử ban nhiễm trùng huyết do não mô cầu Sang thườn này là dang

Sang thương tử ban dạng bản đồ. Cái này là dạng trễ rồi, hồi xưa mới thấy. H vô với mình là gd sớm nên chỉ có chấm xuất huyết thôi.



Bóng nước không điển hình – Cần tìm nguyên nhân khác





Sẩn hồng ban – Bệnh tay chân miệng

Aphthous ulcers (canker sores)



Aphthous: viền không đều, bờ nham nhở.

Sutton ulcer

Chiếm 10-15%

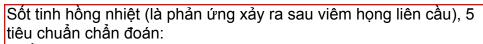
Mikulicz ulcer

Chiếm khoảng 80-85%

> Thể này dễ nhầm với Herpes do gồm nhiều sang thương nhỏ ở trên môi

Herpetiform recurrent aphthous ulcer





- Sốt cao >39 độ
- Hạch cổ
- Sang thương ở miệng
- Phát ban ở da

- Không ho, không sổ mũi. 3 trên 5 tiêu chuẩn là chẩn đoán --> Điều trị bằng KS Penicilline



Pediatric infectious disease, Medscape



EV/HSV1

Loét miệng do bóng nước vỡ - do HSV1 hoặc EV Tìm sang thương da để chẩn đoán phân biệt



Thủy đậu

Thủy đâu thường là nổi ở thân trước và nhiều. Nhưng 1 số bé chủng ngừa thủy đậu mà bị thủy đậu thì nó sẽ nổi ít bóng nước và đôi khi nổi ở tay chân trước rồi mới lan vô thân --> Dạng này dễ nhầm với TCM

Không đánh giá được vì thoa methylen



Sẩn hồng ban do viêm da (rôm sẩy)



Sẩn hồng ban – Bệnh tay chân miệng hoặc HSV1 Tìm các tổn thương da khác để chẩn đoán phân biệt



Không giống tổn thương bệnh tay chân miệng

Không giống tổn thương bệnh tay chân miệng



Ban TCM không có nổi trên thân người.

Sởi



Tổn thương bệnh tay chân miệng



Cần chẩn đoán phân biệt với thủy đậu



Chàm

Chàm sữa: bị ở vùng má, do bú xong mẹ chùi sữa nên nó lan ra.



Viêm da



Không giống tổn thương bệnh tay chân miệng

Không phải vết loét điển hình bệnh tay chân miệng

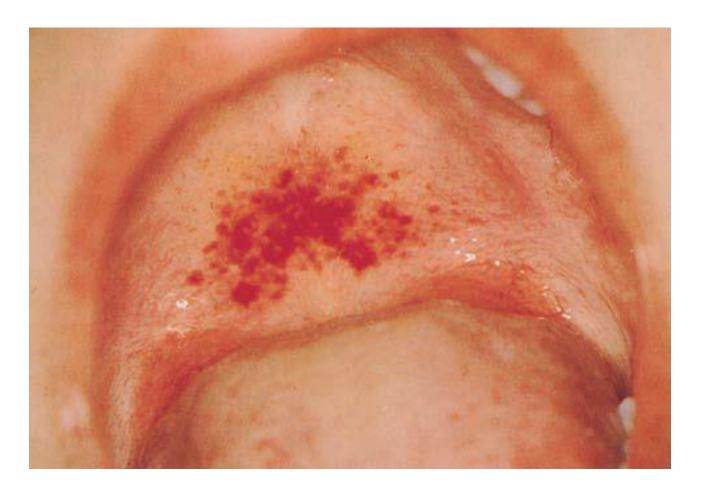




Tổn thương bệnh tay chân miệng



Mụn nước trên nền hồng ban - Coxsackie virus



Tăng bạch cầu đơn nhân nhiễm khuẩn

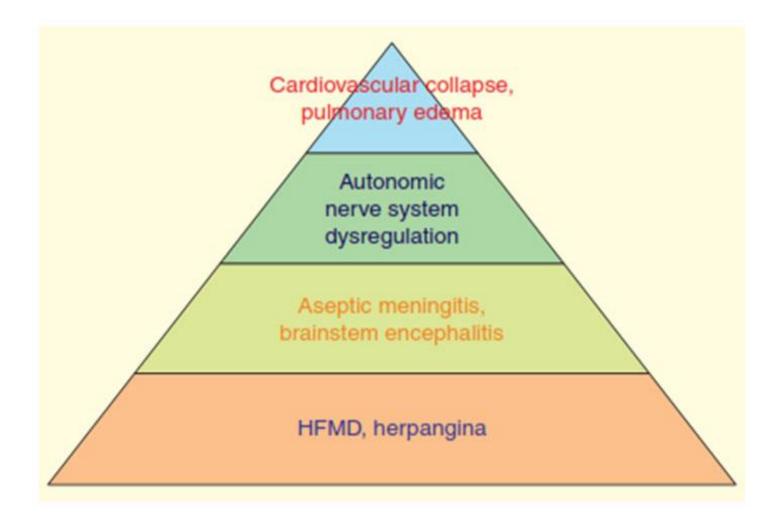
Rất đặc trưng cho bệnh này. Do: EBV - Sốt kéo dài

- Họng có đốm xuất huyết
- Gan lách to
- Bạch cầu tăng



Sang thương niêm - EV Enterovirus

Phân độ bệnh TCM



PHÂN ĐỘ BỆNH TAY CHÂN MIỆNG

	Ðộ	Tình trạng BN	Điều trị
	Ι	Chỉ có hồng ban/bóng nước/loét miệng	Ngoại trú
tổn thương THÂN NÃO	IIA	Có biến chứng thần kinh	Nội trú
	IIB	Có biến chứng thần kinh nặng	ICU
	III	Có biến chứng suy hô hấp tuần hoàn	ICU
	IV	Có biến chứng suy hô hấp tuần hoàn nặng	ICU

Bệnh tay chân miệng độ I

- Chỉ có phát ban và/hoặc loét miệng
- Có sốt hoặc không

Bệnh tay chân miệng độ IIA

Tổn thương THÂN NÃO. Tử IIA trở lên là NV rồi.

Độ I kèm theo ít nhất một trong các dấu hiệu sau:

- Bệnh sử có giật mình ít (< 2 lần/30 phút + không ghi nhận lúc khám)
- Lừ đừ, khó ngủ, quấy khóc vô cớ
- Sốt trên 2 ngày/có ≥ 01 lần khám xác định T ≥ 39°C
- Nôn ói nhiều

Có sốt bất kì nhiệt độ nào mà kéo dài trên 48h hoặc có bất kì 1 lần sốt nào mà cập nhiệt >= 39 độ là xếp vô đô IIA.

Bệnh tay chân miệng độ IIB

Độ IIB chia thành IIB nhóm 1 và IIB nhóm II.

- IIB nhóm 1 là tổn thương thân não nhưng mà nhiều hơn IIA.
- IIB nhóm 2: tổn thương Neron vận động sừng trước tủy và Tiểu não.

Phân nhóm 1 nhóm 2 mục đích: để nhập cấp cứu và truyền IVIG. Truyền sao? Hồi sau sẽ rõ. Giật mình 1 lần là IIA, giật mình 2 lần trong 30p hoặc giật mình lúc khám là IIB nhóm 1(nên nhóm này mới gọi là nhóm giật mình nhiều). Vì sao có cái quan điểm giật mình lúc khám thì xếp IIB nhóm I: Do người ta nghĩ lúc mình khám là thời gian ngắn mà mình còn thấy giật mình thì chắc là nó giật mình nhiều lắm

Nhóm 1: Độ I kèm ≥ 1 trong các triệu chứng sau:

- Giật mình lúc khám
- Bệnh sử có giật mình ≥ 2 lần/30 phút
- •Bệnh sử có giật mình, kèm theo ít nhất một trong những dấu hiệu sau:
 - oNgủ gà
 - OMach > 130 lần/phút khi trẻ nằm yên + không sốt

Bệnh tay chân miệng độ IIB

Nhóm 2 : Độ I kèm ≥ 1 trong các triệu chứng sau:

- Thất điều: run chi/thân, ngồi không vững, đi loạng choạng
- Rung giật nhãn cầu, lé
- Yếu chi (sức cơ < 4/5), liệt mềm cấp
- Liệt thần kinh sọ (nuốt sặc/thay đổi giọng nói)
- Sốt cao khó hạ (T_{HM} ≥ 39°C + không đáp ứng thuốc hạ sốt)
- Mạch > 150 lần/phút khi trẻ nằm yên + không sốt

Bệnh tay chân miệng độ III

Độ I kèm theo 1 trong các dấu hiệu sau đây:

- Mạch > 170 lần / phút khi trẻ nằm yên và không sốt
- Vã mồ hôi lạnh tòan thân hoặc khu trú
- Huyết áp cao so với giá trị bình thường theo tuổi:

HA max:

• <1 tuổi: > 100 mmHg

• 1 - 2 tuổi > 110 mmHg

• ≥2 tuổi > 115 mmHg

Bệnh tay chân miệng độ III (tt)

Độ I kèm ≥ 1 trong các dấu hiệu sau đây

Có nhịp thở nhanh so với tuổi

- <2 tháng, thở ≥ 60 lần / phút
- Trẻ từ 2 tháng đến 12 tháng thở ≥ 50 lần/phút
- Trẻ từ 12 tháng trở lên thở ≥ 40 lần / phút

Gồng chi/hôn mê với chỉ số GCS < 10 điểm

Có nhịp thở bất thường

- Con ngưng thở
- Thở bụng
- Thở nông
- Rút lõm lồng ngực
- Thở khò khè
- Thở rít thì hít vào

Bệnh tay chân miệng độ IV

Độ I kèm ≥ 1 trong các dấu hiệu sau đây

Ngưng thở, thở nấc Tím tái / SpO2 < 92% Phù phổi cấp

- Sùi bọt hồng
- Có máu ra từ nội khí quản
- X quang phổi có dấu hiệu phù phổi cấp

Sốc

Mạch = 0, HA = 0 Tụt huyết áp, HATTh

- Trẻ dưới 12 tháng < 70 mmHg
- Trẻ từ 12 tháng trở lên < 80 mmHg
 Huyết áp kẹp, hiệu áp ≤ 25 mmHg

ÁP DỤNG PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ TCM CỦA BỘ Y TẾ

Khi nào cho trẻ nhập viện?



Bệnh tay chân miệng độ I



Lưu ý: NV theo dõi nếu

- Người chăm sóc lo lắng quá mức
- Quá xa cơ sở y tế/không đủ khả năng theo dõi tại nhà

Bệnh tay chân miệng độ I – điều trị ngoại trú

Các biện pháp không hiệu quả:

Đây là những biện pháp điều trị KHÔNG CÓ CHỨNG CỨ. Nên h KHÔNG AI DÙNG.

- Vitamine PP
- Thoa acyclovir tại chổ

Bonus thêm: Acyclovir là để điều trị 2 con: Thủy đậu và Herpes

- Kháng viêm
- Các loại men

Bệnh tay chân miệng độ I – điều trị ngoại trú

Tham vấn:

- 1. Bệnh gì, diễn tiến ra sao
- 2. Điều trị như thế nào
- 3. Dinh dưỡng
- 4. Khi nào tái khám
- 5. Khi nào tái khám ngay

Bệnh tay chân miệng độ I

Hướng dẫn thân nhân

- Giải thích bệnh TCM và khả năng biến chứng
- Cách phòng tránh lây lan
- · Chế độ ăn, đặc biệt là trẻ có loét họng
- Tái khám mỗi ngày đến ngày thứ 8 của bệnh
- Tái khám ngay khi: bệnh nặng hơn, sốt cao, lừ đừ, li bì, giật mình
 chới với, run chi, yếu chi, đi không vững, thở mệt, ói nhiều

Đối với điều trị ngoại trú thì QUAN TRỌNG NHẤT là Tham vấn cho người nhà tái khám lại. Lúc tái khám cho về mình có tờ giấy để cho người thân đọc, có TC báo hiệu là vô BV liền.

- Mấy bệnh thông thường thường là tái khám mỗi 3 ngày.

--> TCM thì tái khám mỗi ngày cho tới ngày 8. Để ngày rà soát, phát hiện biến chứng kịp thời nếu có. TCM mà cho tái khám 3 ngày lỡ có biến chứng là nó kiện tụt quần.

Bệnh tay chân miệng độ IIA

Có giật mình mới dùng Phenobarbital. Không có giật mình thì không dùng.

- Nhập viện điều trị nội trú
- •Điều trị:
 - ○Phenobarbital 5 7 mg/kg/ngày (uống)
 - Hướng dẫn thân nhân theo dõi dấu hiệu chuyển độ bằng phiếu theo dõi bệnh dành cho thân nhân
 Theo dõi sinh hiệu và các dấu hiệu chuyển độ mỗi 8 12 giờ
 - OXét nghiệm: công thức máu và đường huyết

Mình mong chờ gì mà làm XN này:
- CTM: BC > 16k là tiên lượng nặng
- Đường huyết: > 160 mg%(mg/dl)
là tiên lượng nặng.
Vì sao 2 dấu này là tiên lượng nặng? Đi LS anh sẽ giải thích.

Bệnh tay chân miệng độ IIA

Nếu có một trong những dấu hiệu sau đây, phải chuyển vào phòng bệnh nặng, theo dõi mỗi 4 – 6 giờ:

- ■Li bì, hoặc sốt > 3 ngày, hoặc sốt cao > 39°C
- ■Có giật mình trong 24 72 giờ trước đó
- ■Nôn ói nhiều
- ■Đường huyết > 160 mg% (>8,9 mmol/l)
- ■Bạch cầu > 16.000/mm3

Bệnh tay chân miệng độ IIB

Nhóm 1: Đặc trưng nhất của nhóm này là Giật mình nhiều. Do nó có giật mình rồi. Nên độ IIB nhóm 1 này là phải dùng Phenobarbital và dùng dạng truyền TM chứ không phải uống như IIA.

--> Lúc mới vô nó quấy lắm mình đo HA ko được, mà HA là 1 trong những chỉ số mình dùng để phân độ. Dùng Phenobarbital thì bé đỡ giật mình, ngủ yên, mình dễ đo HA.

- Nhập viện điều trị, nằm phòng cấp cứu
- Nhóm 2 nếu sốt cao điều trị tích cực không hạ thì điều trị như độ III
- Nằm đầu cao, thở oxy
- Phenobarbital tinh mach

Cách dùng IVIG ở BN đô IIB:

- Nhóm 1: Dùng Phenobarbital 6h mà bé vẫn giật mình --> Dùng IVIG. 1 khi truyền IVIG ở nhóm 1 là phải truyền đủ liều(2 ngày) luôn.
- Nhóm 2: dùng IVIG luôn. Nhưng ngày sau đánh giá lại hết triệu chứng thì ngưng truyền chứ nhóm 2 này không bắt buộc dùng đủ liều như nhóm 1.

Bệnh tay chân miệng độ IIB

- Chỉ định Immunoglobuline
 - Nhóm 2
 - Nhóm 1: nếu diễn tiến nặng hơn hoặc không thuyên giảm sau 6 giờ điều trị
- Kháng sinh tĩnh mạch nếu không loại trừ viêm màng não vi khuẩn
- Theo dõi sinh hiệu và các dấu hiệu nặng
- •Xét nghiệm: công thức máu, CRP, đường huyết nhanh, chọc dò thắt lưng nếu sốt ≥ 38,5oC hoặc không lọai trừ viêm màng não VK

Bệnh tay chân miệng độ III

Độ III còn có thể dùng IVIG. Độ IV là không dùng IVIG nữa. Nói chung chỉ định của IVIG là cho độ IIB và độ III. Các độ khác không dùng.

- •Nhập khoa cấp cứu hoặc hồi sức tích cực
- •Nằm đầu cao, thở oxy
- •Theo dõi diễn tiến để quyết định đặt nội khí quản
- Phenobarbital tinh mach
- •Immunoglobuline

Bệnh tay chân miệng độ III

- •Thuốc vận mạch: dobutamine, milrinone nếu có chỉ định (cao HA, rối loạn thần kinh thực vật)
- •Theo dõi sát
- •Xét nghiệm

Bệnh tay chân miệng độ IV

Độ IV mình không dùng IVIG nữa, do lo đi hồi sức cho nó rồi. Chờ khi nào nó ra cơn, ổn định sinh hiệu rồi thì mới dùng.

Milrinone là 1 thuốc hạ áp, mà trong TCM người ta dùng Milrinone không vì mục đích hạ áp mà vì giảm viêm. Vì HA tăng trong TCM không cao tới mức phải dùng hạ áp đâu, nó tăng vừa vừa thôi à.

- •Nằm khoa hồi sức tích cực
- Thở máy
- Thuốc vận mạch
- •Test dịch truyền nếu có sốc và không có dấu hiệu phù phổi và không suy tim,
- Phenobarbital
- Hạ sốt tích cực

IVIG là kháng thể loại IgG. Thuộc này nó mắc tiền là do: để chế ra nó thì người ta phải ly trích máu của cả ngàn người, lấy các IgG của những người này, với hi vọng có IgG chống lại tác nhân cần điều trị. Trong TCM thì IVIG phải là sản phẩm lấy ở người châu Á, do châu Á bệnh do EV71 nhiều. Còn Châu Âu, hay của Mỹ thì SP của nó đâu có IgG kháng con EV71. Mà mình cần là cần IgG kháng EV71 do bênh nặng thì mới truyền IVIG mà nặng thì chỉ có do EV71 thôi. Ngoài ra IVIG còn làm giảm viêm.

* Chưa có bất kì bằng chứng nào nghiên cứu về hiệu quả của IVIG trên TCM, đây chỉ là 1 điều trị kinh nghiệm. Vì sao? Vì người ta không dám nghiên cứu trên IVIG, muốn nghiên cứu nó thì BN TCM nặng vô mình phải chia 2 nhóm: 1 nhóm dùng IVIG, 1 nhóm không dùng IVIG. Nhưng mà zi thì ác với tụi không dùng quá --> Quá là quy phạm y đức nên hiện vẫn chưa có nghiên cứu về hiệu quả của IVIG trong bênh TCM.

Bệnh tay chân miệng độ IV

- •Khi huyết áp động mạch trung bình ≥ 50 mmHg, truyền immunoglobuline
- Xem xét chỉ định lọc máu
- Theo dõi tích cực
- Xét nghiệm đánh giá tổn thương các cơ quan

Vaccine

Inactivated-whole virus vaccines

- China: Dec-2015, 02 inactivated EV-71 vaccines
- Taiwan, Singapore: phase I clinical trial

Virus-like particle vaccine

DNA vaccines
Subunit vaccines
Live attenuated vaccines



Early stages of development

Tình huống 1

Bé trai, 18 tháng, nhập viện vì nối mụn nước, bệnh 3 ngày:

N1: sốt 38°C, nổi mụn nước lòng bàn chân

N2: nhiều mụn nước xuất hiện thêm ở bàn chân, đầu gối, kèm lở miệng, bé còn sốt → NĐ1

Tại BV: tỉnh táo, bé cầm đồ chơi và đi lại.

T: 38,2°C; M: 122 lần/phút; HA: 100/60 mmHg; nhịp thở: 28 lần/phút, P: 11kg

Hồng ban ẩn kèm mụn nước lòng bàn tay chân, gối

Lở miệng

Chưa ghi nhận bất thường khác

Độ II do đứa này sốt > 48h rồi --> Nhập viện Coi chừng nhầm nha, đọc xớn xác không thấy là phán độ I là chết mẹ.

Thi lý thuyết bài này anh sẽ cho thi tình huống thôi, kiểu kiểu như vầy.

Chẩn đoán & xử trí?

Tình huống 2

Bé trai, 18 tháng, nhập viện vì nổi mụn nước, bệnh 3 ngày:

N1: sốt 38°C, nổi mụn nước lòng bàn chân

N2: nhiều mụn nước xuất hiện thêm ở bàn chân, đầu gối, kèm lở miệng, bé còn sốt, giật mình 02 lần trong đêm -> NĐ1

Tại BV: tiếp xúc mắt tốt khi khám, giật mình một lần lúc khám

T: 38,2°C; M: 122 lần/phút; HA: 100/60 mmHg; nhịp thở: 28 lần/phút, P: 11kg

Hồng ban ẩn kèm mụn nước lòng bàn tay chân, gối

Lở miệng

Chưa ghi nhận bất thường khác

Giật mình lúc khám --> Phân độ IIB nhóm 1 --> Nằm cấp cứu, truyền Phenobarbital, theo dõi 6h. Nếu sau 6h còn giật mình thì truyền IVIG.

Chẩn đoán & xử trí?

TÓM TẮT Nhận biết bệnh tay chân miệng

Nhận biết bệnh tay chân miệng

Phải tìm mới thấy.

Anh nói: anh gặp nhiều ca nó trở nặng rồi, quay lại tìm mới thấy 1-2 cái hồng ban nằm ở kẽ môi hay kẽ ngón.

1. Phải tìm mới thấy,

Phải nghĩ tới mới tìm

Phải biết mới nghĩ tới

Nhận biết bệnh tay chân miệng

2. Khi chẩn đoán bệnh nhân TCM,

não!

Phải tìm biến chứng viêm não

Hãy nhớ bệnh cảnh viêm thân

Nhận biết bệnh tay chân miệng

3. Khi có bệnh cảnh viêm thân não,

dù không có biểu hiện bệnh tay chân miệng

Hãy nghĩ tới viêm thân não do EV (71)



Thank you!